

CÔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CÓ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC QUY CHÉ CHÀO BÁN CẠNH TRANH, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Bản Công bố thông tin và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT

Địa chỉ: 101A Nguyễn Khuyến, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38237504/05 Fax: (84-24) 37474713

Website: www.inkhkt.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6275 3844 Fax: (84-24) 6275 3816

Website: www.aseansc.com.vn

Hà Nội, năm 2022



**CHÀO BÁN CẠNH TRANH CẢ LÔ CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT**

Tổ chức có cổ phần được chào bán :	Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật
Giấy Chứng nhận ĐKDN :	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu số 0103013792 ngày 14/09/2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111754 thay đổi lần thứ 7 ngày 23/6/2021 do sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
Vốn điều lệ đến thời điểm hiện tại :	15.710.000.000 đồng (<i>Mười lăm tỷ bảy trăm mươi triệu đồng</i>)
Tổng số cổ phần đang lưu hành :	1.571.000 cổ phần

Thông tin về đợt chào bán cạnh tranh:

▪ Tổ chức bán cổ phần :	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
▪ Tên cổ phần chào bán :	Cổ phần Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật
▪ Loại cổ phần :	Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng
▪ Mệnh giá :	10.000 đồng/cổ phần
▪ Tổng số cổ phần chào bán :	251.666 cổ phần (tương ứng 16,02% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty)
▪ Tổng giá trị chào bán :	2.516.660.000 đồng (tính theo mệnh giá)
▪ Hình thức chào bán :	Chào bán cạnh tranh cả lô
▪ Giá khởi điểm chào bán 01 lô CP :	7.978.000.000 đồng/lô cổ phần
▪ Bước giá :	1.000.000 đồng/lô cổ phần
▪ Phương thức chào bán :	Chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần, trong đó số lô là 01 lô cổ phần. Theo đó nhà đầu tư phải đăng ký đặt mua toàn bộ số cổ phần chào bán (251.666 cổ phần).
▪ Địa điểm chào bán cạnh tranh :	Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

TỔ CHỨC TƯ VẤN

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean (Asean Securities)

Trụ sở chính : Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 6275 3844

Fax: (84-24) 6275 3816

Website : www.aseansc.com.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
II. MỘT SỐ LUU Ý, KHUYÉN NGHỊ VỚI NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN	7
III. CÁC NHÂN TÓ RỦI RO.....	8
IV. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	13
V. CÁC KHÁI NIỆM	14
VI. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG	15
1. Thông tin về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng	15
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
3. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyên nhượng	16
4. Số cổ phần sở hữu	16
VII. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NUỚC CHUYÊN NHƯỢNG	17
1. Giới thiệu Công ty	17
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	17
3. Ngành nghề kinh doanh.....	18
4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty.....	18
5. Cơ cấu cổ đông.....	22
6. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty	22
7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với Công ty.....	23
8. Lao động và trình độ lao động.....	23
9. Hoạt động kinh doanh	24
10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2019-2021	30
11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	32
12. Chính sách cổ tức	33
13. Tình hình tài chính	33
14. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	37
15. Tình hình quản lý, sử dụng đất đai, nhà xưởng	38
16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo của công ty	41
17. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng.....	41
18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	42
19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán	42

VIII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TÓ CHỨC THỰC HIỆN CHUYÉN NHƯỢNG VỐN	43
1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán cạnh tranh	43
2. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm.....	44
3. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	45
4. Địa điểm công bố thông tin.....	45
5. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan.....	45
6. Lập và nộp hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần	45
7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh.....	46
8. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	46
9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	46
10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn	46
11. Các loại thuế có liên quan	46
12. Công bố thông tin.....	46
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	46
14. Thủ tục chuyển nhượng cổ phần	46
15. Cam kết của SCIC	46
IX. MỤC ĐÍCH CHUYÉN NHƯỢNG VỐN	47
X. CÁC TÓ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYÉN NHƯỢNG VỐN	47
XI. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÉN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÉN NHƯỢNG	48
XII. THAY LỜI KẾT.....	48
XIII. PHỤ LỤC	49

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021	22
Bảng 2: Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại 31/12/2021	22
Bảng 3: Cơ cấu lao động của Công ty	23
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu và thu nhập khác giai đoạn 2019 –2021.....	28
Bảng 5: Cơ cấu chi phí hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 – 2021	28
Bảng 6: Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện tính đến 31/12/2021.....	29
Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 – 2021.....	30
Bảng 8: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2021	33
Bảng 9: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	34
Bảng 10: Bất động sản đầu tư.....	34
Bảng 11: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giai đoạn 2019 – 2021	35
Bảng 12: Số dư các quỹ giai đoạn 2019 – 2021	35
Bảng 13: Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2019 –2021.....	35
Bảng 14: Nợ phải trả giai đoạn 2019 –2021.....	36
Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020 –2021.....	37
Bảng 16: Tình hình đất đai, nhà xưởng đến 10/03/2022	38
Bảng 17: Danh sách thành viên HĐQT	41
Bảng 18: Danh sách thành viên BKS	41
Bảng 19: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng.....	41

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động SCIC;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP.
- Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
- Quyết định số 354/QĐ-ĐTKDV ngày 22/12/2021 của SCIC về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật;
- Quyết định số 59/QĐ-ĐTKDV ngày 04/03/2022 của SCIC về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật;
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn chuyên nhượng vốn số 22/2021/HDTV/SCIC-Asean Securities ngày 13/7/2021 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần chứng khoán Asean.

II. MỘT SỐ LUU Ý, KHUYEN NGHỊ VỚI NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN

- Bản Công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo. Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần chịu trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- Trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật, tổ chức kiểm toán là Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC có ý kiến kiểm toán như sau:

❖ “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 250320.004/BCTC.KT5 ngày 25/03/2020 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật, chúng tôi đã đưa ý kiến ngoại trừ về các khoản nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng chưa được đối chiếu, xác nhận và chưa được đánh giá lập dự phòng với giá trị là 340.752.123 VNĐ. Vấn đề này đến nay vẫn chưa được Công ty khắc phục. Các thủ tục kiểm toán chúng tôi đã thực hiện trong cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 (năm nay) đã không thể cung cấp được bằng chứng bổ sung cho các vấn đề nêu trên, do đó chúng tôi vẫn không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh số liệu có liên quan trên Báo cáo tài chính kèm theo hay không.

❖ Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

- Trong Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật, tổ chức kiểm toán là Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán VNASC có ý kiến kiểm toán như sau

❖ “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Đến thời điểm kiểm toán, chúng tôi chưa nhận được đối chiếu xác nhận của các khoản công nợ phải thu của khách hàng với giá trị là 340.752.123 đồng đã nợ qua nhiều năm và chưa được đánh giá trích lập dự phòng. Các thủ tục thay thế khác chưa đem lại cho chúng tôi các cơ sở hợp lý để đưa ra ý kiến về các khoản mục công nợ nêu trên.

❖ Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật tại ngày 31 tháng 12 năm 2021:

a) Đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021; và

b) Phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành cũng như các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean không chịu trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật cung cấp không trung thực với thực tế hoạt động của Công ty.

III. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Nhằm mục đích đảm bảo tính minh bạch, công khai, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các Nhà đầu tư, chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư tham khảo trước phần này để có những đánh giá và quyết định phù hợp trong việc tham gia đầu tư của mình đối với cổ phiếu Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật được chào bán.

1. Rủi ro kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

➤ *Tốc độ tăng trưởng kinh tế*

Rủi ro về kinh tế là loại rủi ro hệ thống thông qua những biến động như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, ... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung và lĩnh vực hoạt động của Công ty nói riêng. Vì vậy, việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế sẽ làm rõ mức độ tác động của loại rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp hạn chế, khắc phục mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02%, cao hơn mức tăng của các năm 2011-2017. Tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn theo đà đi lên kể từ năm 2012.

Năm 2020, đại dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh đã ảnh hưởng tới nền kinh tế toàn cầu. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng với sự vào cuộc của cộng đồng doanh nghiệp và người dân để đẩy lùi dịch bệnh, duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh, tác động y tế và kinh tế của dịch bệnh không nghiêm trọng như nhiều quốc gia khác. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020, đạt mức 2,91%, là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn thống kê 2011-2020.

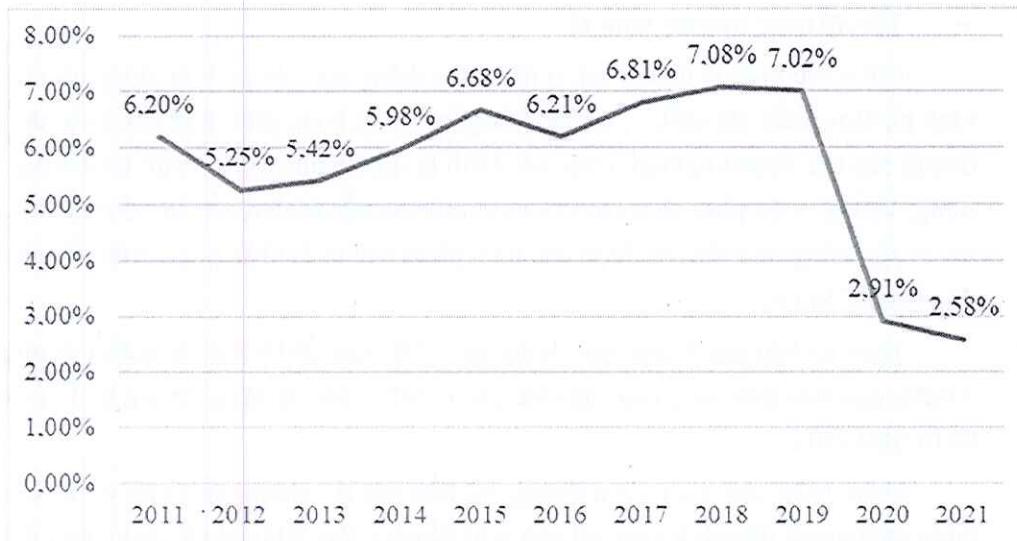
Theo Tổng cục Thống kê, ước tính GDP năm 2021 tăng 2,58% so với năm trước là kết quả từ quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02% và quý IV tăng 5,22%. Tăng trưởng GDP năm 2021 thấp hơn cả năm 2020 do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh

vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III khi nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải đình trệ sản xuất để thực hiện giãn cách xã hội kéo dài phòng chống dịch bệnh. Ở mức tăng chung của toàn nền kinh tế, GDP khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng của tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80% vào khu vực dịch vụ tăng 1,22%; đóng góp 22,23%. Nếu chỉ tính riêng quý IV/2021, GDP đã tăng 5,22% so với cùng kỳ năm trước nhưng đều thấp hơn quý IV của các năm trong giai đoạn 2011-2019 trước đại dịch. Trong năm, các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 được các bộ, ngành, địa phương đồng thuận thực hiện mạnh mẽ, đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả, với mục tiêu hàng đầu là chăm lo, bảo vệ sức khỏe và sinh mệnh của người dân, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Bước sang năm 2022, với việc vaccine Covid-19 tiếp tục được triển khai rộng rãi hơn và tác động tích cực từ các thỏa thuận thương mại được ký kết trong những năm qua, tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng được dự báo sẽ có sự hồi phục, thích ứng trong điều kiện bình thường mới. Vì vậy, Việt Nam được dự đoán sẽ có thể đẩy mạnh phát triển nền kinh tế với mục tiêu GDP năm 2022 là 6-6,5%

Việc áp dụng và điều hành nền kinh tế một cách hiệu quả của Chính phủ được dự báo giúp đẩy lùi dịch bệnh, giảm thiểu các rủi ro kinh tế cho các doanh nghiệp nói chung và cho Công ty CP In Khoa học kỹ thuật nói riêng.

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011 – 2021



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

➤ Lãi suất

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty có thể sử dụng đến kênh huy động vốn từ tín dụng và chịu lãi suất sử dụng vốn vay, khi đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận của Công ty.

Để hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân và nền kinh tế trong năm 2020 và năm 2021, Ngân

hàng Nhà nước đã điều hành chính sách tiền tệ một cách chủ động, linh hoạt, bám sát các diễn biến vĩ mô và tình hình thực tiễn để có những quyết sách kịp thời, phù hợp với tình hình dịch bệnh. Ngay từ khi có dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước triển khai rất quyết liệt, đồng bộ các giải pháp như thực hiện liên tiếp 3 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất với tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm đối với lãi suất điều hành, giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng, giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên (hiện ở mức 4,5%/năm), sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn từ Ngân hàng Nhà nước với chi phí thấp hơn, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh. Kết quả, mặt bằng lãi suất cho vay giảm khoảng 1%/năm trong năm 2020 và xu hướng giảm lãi suất này vẫn tiếp tục trong hơn nửa năm 2021 với mức giảm khoảng 0,55%/năm (tổng cộng giảm 1,55%/năm so với trước dịch). Bên cạnh đó nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh;... Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020 và sau đó là các Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021, Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/09/2021.

Để hạn chế rủi ro tối đa, Công ty đã thực hiện phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

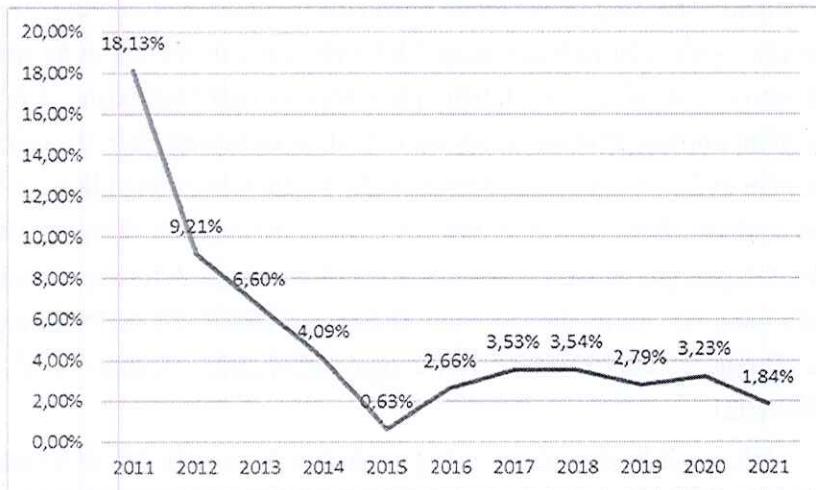
➤ *Lạm phát*

Lạm phát là yếu tố vĩ mô có tác động đến toàn bộ nền kinh tế, ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Trong những năm gần đây, Chính phủ đã triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế lạm phát và ổn định vĩ mô, nhờ đó mà từ năm 2015 trở lại đây, lạm phát ổn định ở mức thấp. Chỉ số lạm phát (CPI) bình quân năm 2020 tăng 2,31% so với bình quân năm 2019, một số yếu tố góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI năm 2020: (i) Giá các mặt hàng thiết yếu như xăng, dầu giảm; giá gas trong nước giảm; (ii) Ảnh hưởng của dịch Covid-19 và nhu cầu đi lại, du lịch của người dân sau Tết giảm làm giá của nhóm du lịch trọn gói giảm,,,; (iii) Chính phủ triển khai hàng loạt các gói hỗ trợ cho người dân và người sản xuất gặp khó khăn do dịch Covid-19 như gói hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) triển khai giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng; (iv) Các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để ngăn chặn diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và ổn định thị trường.

CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với bình quân năm 2020, là mức tăng bình quân năm thấp nhất trong 5 năm trở lại đây (giai đoạn 2016-2021). Lạm phát cơ bản bình quân năm 2021 tăng 0,81% so với bình quân năm 2020. Trong năm 2021, 4 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm và 7 nhóm có chỉ số giá tăng, cụ thể: nhóm giao thông có mức giảm nhiều nhất với 1,71%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép có mức tăng cao nhất với 0,22%. Theo Cục quản lý giá, trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp, lạm phát năm 2021 được kiểm soát, tiếp tục đạt mục tiêu Quốc hội và Chính phủ đặt ra. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả năm 2021 là 1,84% là một dấu ấn trong công tác quản lý điều hành giá của Chính phủ trong bối cảnh dịch Covid-19 còn nhiều diễn biến phức tạp.

Năm 2022, lạm phát được dự báo nhiều khả năng sẽ tiếp tục được duy trì ở mức thấp ở mức 2%-3%. Nguyên nhân là mặc dù kinh tế đang phục hồi, nhưng sản lượng của năm 2022 sẽ vẫn ở mức dưới tiềm năng. Cùng với đó, đà tăng của giá xăng dầu cũng như giá của các nguyên vật liệu dự kiến sẽ chững lại trong năm 2022, khi dịch bệnh được khống chế và chuỗi cung ứng hàng hóa được bình thường hóa.

Hình 2. Chỉ số lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2011- 2021



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần In Khoa học kỹ thuật luôn chịu tác động trực tiếp và gián tiếp từ những thay đổi trong mặt bằng giá. Sự biến động của lạm phát sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới giá cả nguyên vật liệu đầu vào cũng như các kế hoạch đầu tư, kinh doanh của Công ty. Công ty luôn chủ động trong việc ký kết các hợp đồng cung cấp nguyên liệu, đa dạng hóa nhà cung cấp và dự trữ nguyên vật liệu tồn kho phù hợp.

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế.

Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn thường xuyên cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro đặc thù ngành

Do Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật hoạt động trong lĩnh vực in ấn báo, tạp chí, chứng từ, xuất bản sách v.v... nên nguyên vật liệu chính Công ty sử dụng là giấy, mực in, kẽm

v.v... trong đó giấy chiết tỷ trọng chủ yếu và giá cả của giấy cũng bị tác động của giá cả của các nguyên vật liệu khác. Do vậy, khi có sự biến động tăng giá nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhận thức được những vấn đề này, Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật luôn tìm kiếm các nhà cung cấp hàng hóa và nguyên vật liệu với giá thấp, tập trung số lượng đặt hàng lớn để được hưởng các chính sách ưu đãi về giá từ nhà cung cấp, đồng thời theo dõi biến động thị trường để đảm bảo nguồn nguyên liệu với giá cả hợp lý nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng luôn quan tâm xây dựng các giải pháp kế hoạch kinh doanh bám sát tình hình thực tế để hạn chế rủi ro đặc thù ngành trong quá trình hoạt động kinh doanh.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Sự thành công của đợt chào bán chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như: Cung - cầu cổ phiếu toàn thị trường cũng như tâm lý, sự kỳ vọng của nhà đầu tư vào cổ phiếu Công ty tại thời điểm chào bán,... Tuy nhiên đợt chào bán cổ phần này của SCIC tại Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty. Do đó, trong trường hợp đợt chào bán này không thành công, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên đây, một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, các biến động của chính trị - xã hội...

IV. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Ông: Lê Song Lai

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và tài liệu do CTCP In Khoa học Kỹ thuật cung cấp. CTCP In Khoa học Kỹ thuật chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn của SCIC chuyên nhượng:

Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật

Trụ sở chính: 101A Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38237504/05

Fax: (84-24) 8237506

Ông: Nguyễn Thành Sơn

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và phù hợp với thực tế. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn:

Công ty cổ phần Chứng khoán Asean

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 6275 3844

Fax: (84 - 24) 6275 3816

Bà: Lê Thị Thanh Bình

Chức vụ: Tổng giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần In Khoa học kỹ thuật do Asean Securities tham gia lập và công bố. Bản công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. CTCP Chứng khoán Asean không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu.
- Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét thông tin và điều kiện tồn tại tính đến thời điểm được trình bày trong Bản Công bố thông tin được công bố công khai và do CTCP In Khoa học kỹ thuật cung cấp. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này.

- Chúng tôi giả định rằng CTCP In Khoa học kỹ thuật tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- CTCP Chứng khoán ASEAN, nhân viên của CTCP Chứng khoán ASEAN (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP In Khoa học kỹ thuật cho SCIC, chính CTCP In Khoa học kỹ thuật và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán ASEAN và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.
- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. ASEAN Securities và SCIC không có trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu do CTCP In Khoa học kỹ thuật cung cấp không trung thực với thực tế hoạt động của CTCP In Khoa học kỹ thuật.

V. CÁC KHÁI NIỆM

Tổ chức thực hiện chuyển nhượng : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước vốn/SCIC

Công ty	: Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật
Tổ chức tư vấn/Asean Securities	: Công ty cổ phần Chứng khoán ASEAN
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
ĐHĐCD	: Đại hội đồng cổ đông
BCTC	: Báo cáo tài chính
TSLĐ	: Tài sản lưu động
HTK	: Hàng tồn kho
TTS	: Tổng tài sản
ĐKDN	: Đăng ký doanh nghiệp
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
UBND	: Ủy ban Nhân dân
BH	: Bán hàng
CCDV	: Cung cấp dịch vụ
QLDN	: Quản lý doanh nghiệp
DTT	: Doanh thu thuần
GVHB	: Giá vốn hàng bán

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (*nếu có*) sẽ được hiểu như quy định trong Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội.

VI. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Thông tin về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng

- Tên Công ty: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Tên Tiếng Anh: State Capital Investment Corporation (SCIC)
- Tên viết tắt: SCIC
- Giấy chứng nhận ĐKKD: 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/07/2010, thay đổi lần thứ 07 ngày 11/3/2022
- Điện thoại: (84-24) 3824 0703
- Fax: (84-24) 6278 0136
- Website: www.scic.vn
- Ngành nghề kinh doanh chính:
- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;
 - Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
 - Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp nhận theo quy định hiện hành;
 - Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật;
 - Cung cấp các dịch vụ tư vấn về đầu tư, tài chính, chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Logo SCIC



2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TT ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ

đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường. SCIC được Chính phủ thành lập là bước đi quan trọng trong tiến trình thúc đẩy sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, tiến tới xóa bỏ can thiệp hành chính của các cơ quan Nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: Dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin.... SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/6/2010.

3. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyên nhượng

SCIC là cổ đông lớn nắm giữ 251.666 cổ phiếu, tương ứng 16,02% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần In Khoa học kỹ thuật.

4. Số cổ phần sở hữu

SCIC hiện đang sở hữu 251.666 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16,02% vốn điều lệ thực góp.

VII. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Giới thiệu Công ty

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT
- Trụ sở chính : 101A Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại : (84-24) 38 237 504/05 Fax: (84-24) 37 474 713
- Vốn điều lệ đăng ký : 15.710.000.000 đồng (*Mười lăm tỷ bảy trăm mười triệu đồng*)
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 1.571.000 cổ phần.
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
- Giấy Chứng nhận ĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu số 0103013792 ngày 14/09/2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111754 thay đổi lần thứ 7 ngày 23/6/2021 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp.

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty In Khoa học Kỹ thuật theo Quyết định số 5800/QĐ-BVHTT ngày 08/07/2005 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể Thao và Du lịch) và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu số 0103013792 ngày 14/09/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 23/6/2021 do sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Đến thời điểm 30/9/2021, vốn điều lệ của Công ty là 15.710.000.000 đồng, trong đó SCIC nắm giữ 251.666 cổ phần, tương ứng 16,02% vốn Điều lệ

Hiện nay, Công ty cổ phần In Khoa học Kỹ thuật có trụ sở giao dịch chính tại số 101A Nguyễn Khuyến, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội với hoạt động kinh doanh chính là In ấn, kinh doanh mua bán các loại vật tư thiết bị phục vụ trong ngành in và cho thuê văn phòng, nhà xưởng.

Năm 2018, cổ phiếu CTCP In Khoa học kỹ thuật đã đăng ký giao dịch tại sàn Upcom, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, mã chứng khoán IKH. Ngày giao dịch đầu tiên là ngày 08/01/2018.

Năm 2021, Công ty hủy đăng ký công ty đại chúng kể từ ngày 19/5/2021 theo văn bản số 2826/UBCK-GSĐC ngày 14/6/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Sau đó, cổ phiếu CTCP In Khoa học kỹ thuật đã hủy đăng ký giao dịch kể từ ngày 14/07/2021 theo quyết định số 289/QĐ-SGDHN ngày 18/6/2021 của Sở GDCK Hà Nội

3. Ngành nghề kinh doanh

Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu số 0103013792 ngày 14/09/2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111754 thay đổi lần thứ 7 ngày 23/6/2021 do sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, gồm các ngành nghề kinh doanh sau:

- Dịch vụ chế bản điện tử và các dịch vụ thương mại khác theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh mua bán các loại vật tư thiết bị phục vụ trong ngành in;
- Xuất khẩu trực tiếp vật tư, thiết bị ngành in;
- In các loại sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm, tem nhãn, bao bì, các biểu mẫu thông kê, giấy tờ và các tài liệu phục vụ công tác quản lý kinh tế, quản lý hành chính theo đúng quy định của pháp luật;
- Cho thuê nhà, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi.

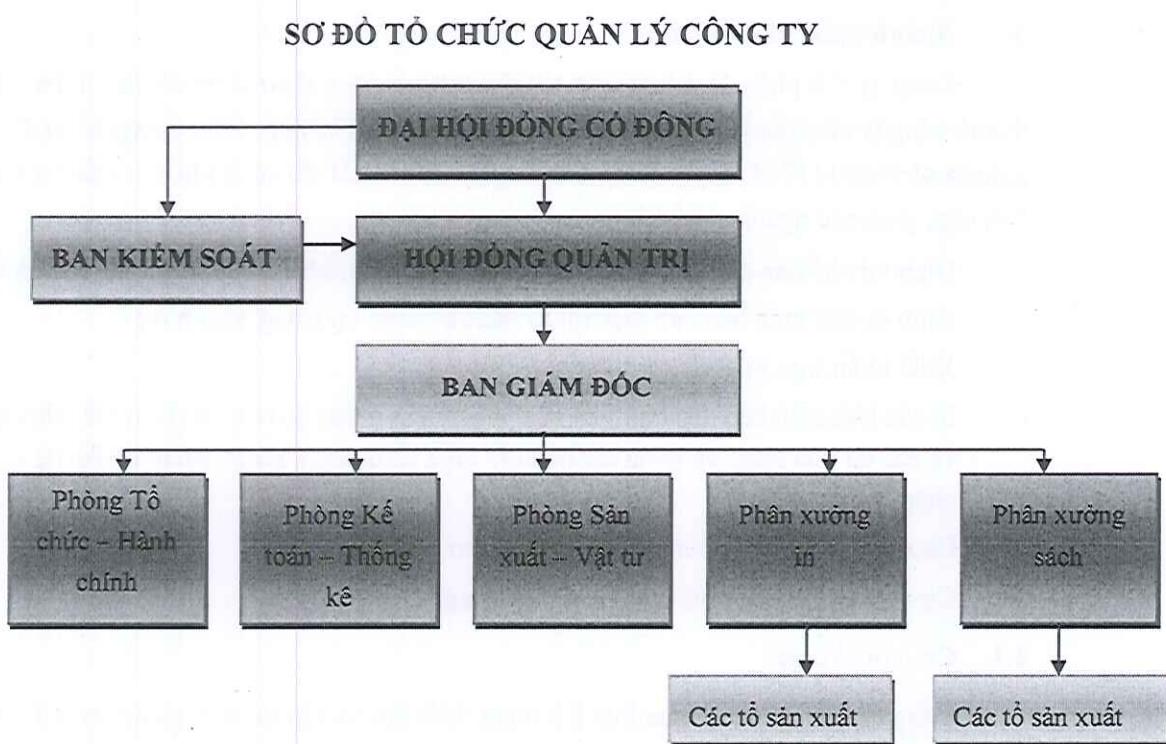
4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

4.1. Cơ cấu tổ chức

Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần, Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Các quy định pháp luật khác hiện hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:



(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

❖ **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ: Thông qua quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ. Thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty, thông qua báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

❖ **Hội đồng Quản trị:** 5 người gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

❖ **Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát trùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông đối với những nhiệm vụ được giao. Kiểm tra và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tính hợp lý, hợp pháp, độ chính xác, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, trong ghi chép Sổ kế toán và báo cáo tài chính và thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

❖ **Ban Điều hành:** Chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc Công ty gồm 01 giám đốc điều hành, 01 phó giám đốc giúp việc và một kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

- **Giám đốc:** là người đại diện theo pháp luật của Công ty, do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm; là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Giám đốc là các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.
- **Phó Giám đốc:** là người giúp Giám đốc quản lý điều hành một hoặc một số lĩnh vực được Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.
- **Kế toán trưởng:** Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và Giám đốc và trước Pháp luật về lĩnh vực tài chính kế toán.

❖ **Các phòng chuyên môn của Công ty:** Gồm 03 phòng

- **Phòng Kế toán – Thông kê:**

- + Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, dự toán ngân sách kinh phí hạn mức hàng năm để trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- + Quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách được cấp và các nguồn tài chính ngoài ngân sách, thực hiện nghiêm túc chế độ quản lý, tổ chức hạch toán kế toán tài chính theo chế độ kế toán của Nhà nước ban hành.
- + Trên cơ sở các nguồn thu, tổ chức cấp phát chi trả các hoạt động của nhà trường đúng, đủ, kịp thời và chính xác như : lương, phụ cấp, khen thưởng, BHXH và kinh phí đầu tư cho các lĩnh vực hoạt động chuyên môn.
- + Thực hiện tốt nề nếp hành chính, xây dựng và lưu trữ sổ sách, chứng từ, chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.
- + Tổ chức hướng dẫn kiểm tra việc chi tiêu mua sắm tài sản, vật tư, việc thanh toán của các cá nhân và đơn vị trong nhà trường theo quy định
- + Phối hợp với các phòng ban, phân xưởng tổ chức kiểm kê tài sản định kỳ, xây dựng kế hoạch mua sắm, tu bổ cơ sở vật chất, thanh lý tài sản và đề xuất việc quản lý sử dụng an toàn và có hiệu quả cho các cá nhân và đơn vị sử dụng tài sản.

- **Phòng hành chính tổ chức:**

- + Xây dựng bộ máy tổ chức của đơn vị phù hợp với sự phát triển của thư viện theo từng giai đoạn, theo chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ quy định.
- + Xây dựng kế hoạch công tác ngắn hạn, dài hạn của đơn vị. Tổng hợp tình hình hoạt động của thư viện hàng tháng, quý, năm; tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, các bộ phận

trong đơn vị. Bảo đảm sự vận hành có hiệu quả các hoạt động chung của thư viện.

- + Triển khai thực hiện tuyển dụng người lao động theo chỉ tiêu biên chế được duyệt; Căn cứ vào nhu cầu công tác của đơn vị để xuất việc sắp xếp tổ chức, điều động, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng công chức phù hợp với yêu cầu phát triển của đơn vị.
- + Giúp Giám đốc quản lý người lao động theo quy định phân cấp quản lý của Bộ; Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước.
- + Xây dựng các văn bản về nội quy, quy chế làm việc của đơn vị trình cấp trên xem xét.
- + Quản lý công tác hành chính quản lý trong toàn đơn vị: bảo dưỡng hệ thống điện, nước, thiết bị nhà cửa, bảo đảm sự vận hành hệ thống máy móc một cách thường xuyên, đáp ứng yêu cầu hoạt động của thư viện.
- + In ấn, sao chụp tài liệu theo yêu cầu của đơn vị.
- + Đúc rút kinh nghiệm, xây dựng lý luận và hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực công tác được phân công.
- + Quản lý nhân lực, bảo quản, giữ gìn cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật thuộc phạm vi Phòng quản lý.
- + Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc hoặc người được ủy quyền

- **Phòng sản xuất – kế hoạch – vật tư:**

- + Kinh doanh mua bán vật tư, thiết bị ngành in, Cung ứng bảo quản nhập, xuất vật tư, nguyên vật liệu.
- + Căn cứ kế hoạch sản xuất tháng, quý, năm và nhu cầu vật tư của các phòng lập để kiểm tra đối chiếu số lượng, ký mã hiệu, chủng loại ... đối chiếu với hàng tồn kho và sự biến động của thị trường để lập kế hoạch vật tư sát với nhu cầu, đảm bảo tiết kiệm.
- + Căn cứ kế hoạch mua vật tư đã được cấp trên phê duyệt chủ động tìm khách hàng, khai thác nguồn hàng đảm bảo phục vụ sản xuất kịp thời, hiệu quả.
- + Thực hiện nhiệm vụ mua, bán, nhập, xuất, bảo quản vật tư theo đúng Quy chế quản lý vật tư.
- + Xây dựng và bổ sung các nội quy quy định từng loại kho hàng, quy trình nhập xuất, vận chuyển các loại vật tư.
- + Cải tiến đảm bảo khoa học trong công tác quản lý và lập các biện pháp quản lý phù hợp với từng giai đoạn sản xuất.
- + Lập các báo cáo, tháng, quý, năm theo quy định và các đề xuất liên quan, báo cáo Giám đốc.
- + Cùng với các phòng ban liên quan, lập kế hoạch tu sửa kho tàng, bảo dưỡng vật tư trong kho đảm bảo các quy định về an toàn, phòng chống cháy nổ, bảo vệ vật tư không bị hư hại, mất mát.

- + Lập các phương án sử dụng các loại vật tư út động, hàng tồn kho.
- + Theo dõi tổng hợp và báo cáo định mức. Giám sát việc thực hiện định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu; quản lý về kho tàng vật tư, công cụ, thiết bị, ... phục vụ sản xuất liên quan.
- ❖ Các đơn vị kinh doanh trực thuộc gồm các tổ sản xuất của phân xưởng in và phân xưởng sách: Các phân xưởng này có nhiệm vụ thực hiện trực tiếp các đơn đặt hàng của phân xưởng in và phân xưởng sách đảm bảo chất lượng cũng như quy chuẩn của đơn đặt hàng.

5. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước	01	251.666	2.516.660.000	16,02%
2	Cổ đông khác	21	1.319.334	13.193.340.000	83,98%
-	Trong nước	21	1.319.334	13.193.340.000	83,98%
-	Nước ngoài	-	-	-	-
Tổng cộng		22	1.571.000	15.710.000.000	100%
1	Cá nhân	21	1.319.334	13.193.340.000	83,98%
	Trong đó:				
	- Phan Thị Thu Hương		1.046.342	10.463.420.000	66,60%
	- Đặng Thị Thu Hương		251.668	2.516.680.000	16,02%
2	- Các cổ đông khác		21.324	213.240.000	1,36%
	Tổ chức	01	251.666	2.516.660.000	16,02%
	Tổng cộng	22	1.571.000	15.710.000.000	100%

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

6. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại 31/12/2021

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	251.666	16,02%
2	Phan Thị Thu Hương	336 Tô 7 Xóm Mới, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	1.046.342	66,60%

STT	Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
3	Đặng Thị Thu Hương	50 Khu Ga, TT Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	251.668	16,02%
	Tổng cộng		1.549.676	98,64%

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với Công ty

- Những công ty mà tổ chức có cổ phần được chào bán đang nắm quyền kiểm soát hoặc có cổ phần chi phối: Không có
- Những tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức chào bán: Không có

8. Lao động và trình độ lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2021, tổng số lao động của Công ty là 60 người.

Bảng 3: Cơ cấu lao động của Công ty

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động	60	100%
Đại học và Trên đại học	11	18%
Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	9	15%
Lao động phổ thông	40	70%
Theo đối tượng lao động	60	100%
Lao động trực tiếp	44	73%
Lao động gián tiếp	16	27%
Theo giới tính	60	100%
Nam	32	53%
Nữ	28	47%

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ Thuật)

Công ty luôn cố gắng thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo đúng quy định của Nhà nước đối với người lao động trong Công ty.

9. Hoạt động kinh doanh

9.1. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

- Cho thuê nhà, văn phòng, nhà xưởng, kho bãi;
- Kinh doanh mua bán các loại vật tư, máy móc thiết bị phục vụ trong ngành in, kinh doanh giấy in văn phòng.
- In các loại sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm, tem nhãn, bao bì, các biểu mẫu thống kê, giấy tờ và các tài liệu phục vụ công tác quản lý kinh tế, quản lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Trong đó mảng kinh doanh chính của công ty là in ấn và kinh doanh mua bán các loại vật tư, máy móc thiết bị phục vụ trong ngành in và cho thuê văn phòng. Các mặt hàng chính Công ty cung cấp là: In và gia công sách giáo khoa, lịch block, , bao bì, tạp chí,...

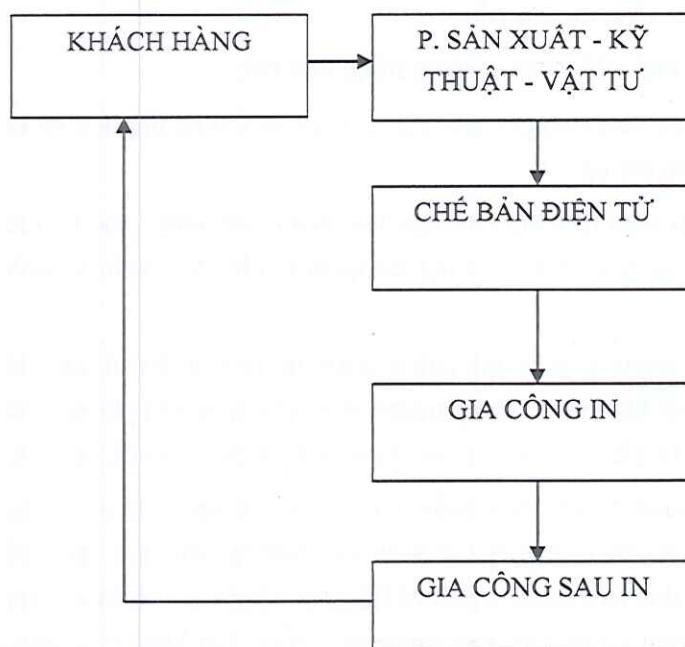
• **Kinh doanh in ấn:** Sản phẩm chủ yếu của Công ty là in và gia công sách giáo khoa cho nhà xuất bản Giáo dục, Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc, Công ty CP Đầu tư và phát triển Giáo dục Hà Nội,... Ngoài ra Công ty còn in các loại lịch block, , tạp chí và các loại ấn phẩm in khác nhau. Công việc sản xuất của Công ty bắt đầu từ các đơn đặt hàng của khách hàng, khi có đơn đặt hàng của khách hàng phòng sản xuất - kỹ thuật vật tư sẽ căn cứ vào yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và số lượng ... của sản phẩm cần in và tính toán toàn bộ chi phí cho đơn đặt hàng dựa trên một số định mức chi phí mà Công ty xây dựng được, dựa trên giá cả và sự biến động giá cả của thị trường của các loại vật tư phục vụ cho sản xuất, sau đó căn cứ thêm vào mức lợi nhuận mong muốn của Công ty để đưa ra giá cho đơn đặt hàng đó. Nếu khách hàng đồng ý thì hợp đồng được ký kết cùng một số thủ tục khác như trình giấy phép xuất bản,... thì khi đó hợp đồng đó được đưa vào tiến hành sản xuất. Ngoài ra còn cung cấp giấy in dùng cho văn phòng.

Xuất phát từ đặc điểm của ngành in nói chung, của Công ty nói riêng sản phẩm sản xuất ra gồm nhiều loại, trải qua nhiều khâu gia công liên tiếp, thực hiện theo chu trình khép kín theo một trình tự nhất định mới cho ra thành phẩm. Do vậy mỗi sản phẩm từ khi bắt đầu sản xuất cho đến khi hoàn thành phải trải qua hai trong ba quy trình công nghệ sau:

Nếu sản phẩm là: tờ rời như biểu mẫu, catalog, khẩu hiệu, áp phích,... thì trải qua hai công đoạn đó là: chế bản điện tử và gia công in.

Nếu sản phẩm là: sách, báo, tạp chí, hoá đơn,... trải qua 3 công đoạn sau: chế bản điện tử, gia công in và gia công sau in.

Quy trình công nghệ in offset được thể hiện qua sơ đồ sau:



(Nguồn: Công ty cổ phần In Khoa học kỹ thuật)

Khi khách hàng đã ký hợp đồng và bắt đầu tiến hành sản xuất, phòng Sản xuất - Kỹ thuật - Vật tư sẽ lên phương án sản xuất và chuyển Phiếu điều độ sản xuất xuống phòng Chế bản điện tử

Quy trình (1): Tại phòng Chế bản điện tử tiến hành chế bản điện tử:

- Sắp chữ, ra kẽm CTP hoặc:
- Làm phim
- Bình phim
- Phơi bản

Quy trình (2): Gia công in

- Phân xưởng in nhận phiếu điều độ từ phòng sản xuất
- Nhận bản in từ phòng Bình bản
- Nhận vật in từ kho Công ty gồm: giấy in, mực, vật tư phụ khác vv....
- In thử và trưởng ca kiểm tra bản in nếu thấy tờ in chính xác, đạt tiêu chuẩn chất lượng với mẫu in thì trưởng ca sẽ ký đồng ý in tiếp
- In đủ số lượng theo phiếu điều độ sản xuất
- Tờ in được kiểm tra đủ tiêu chuẩn chất lượng sẽ được chuyển lên phân xưởng sách

Quy trình (3): Gia công sau in

- Nhận phiếu điều độ sản xuất từ phòng sản xuất
- Pha cắt tờ in (nếu tờ in là khổ 70x100cm) hoặc những tờ in bô trí in ghép
- Gấp tay sách
- Bắt soạn các tay (nếu là sản phẩm có yêu cầu là vào bìa keo, hoặc khâu chỉ vào bìa keo). Lồng soạn các tay (nếu là sản phẩm có yêu cầu là đóng ghim thép)

- Vào bìa keo, khâu chỉ vào bìa keo hoặc đóng thép tuỳ theo yêu cầu của từng sản phẩm
 - Xén 3 mặt cho sản phẩm về đúng khổ theo yêu cầu
 - Kiểm tra thành phẩm (OTK), đóng gói sản phẩm
 - Sau tất cả các công đoạn gia công sau in đều có khâu kiểm tra (KCS)
- **Kinh doanh cho thuê văn phòng:** Đây là mảng kinh doanh mang lại xấp xỉ 20% lợi nhuận hàng năm cho công ty. Hiện tại công ty đang cho thuê lại mặt bằng làm văn phòng cũng như nhà xưởng. Nhưng trong tình hình dịch bệnh kéo dài mảng doanh thu này bị giảm nghiêm trọng do khách hàng trả lại mặt bằng, xin giảm giá thuê nhà vì kinh doanh khó khăn thua lỗ, phải nghỉ giãn cách xã hội.
 - Cho thuê 754 m² tầng 1,2, Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.
 - Cho thuê 407 m² tầng 3, Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/09/2021 đến 31/08/2023.
 - Cho thuê 123m² tầng 5 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/01/2021 đến 31/12/2022.
 - Cho thuê 119,5m² tầng 5 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 10/11/2020 đến 09/11/2022.
 - Cho thuê 90m² tầng 6 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/03/2021 đến 28/02/2023.
 - Cho thuê 160m² tầng 6 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/11/2021 đến 31/10/2023.
 - Diện tích 160m² tại tầng 7 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/11/2021 đến 31/10/2023.
 - Cho thuê 250m² tầng 8 Tòa nhà 8 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.
 - Cho thuê (39,5m²) tầng 2 khu nhà 3 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.
 - Cho thuê (39,5m²) tầng 3 khu nhà 3 tầng tại 101A Nguyễn Khuyến từ 01/09/2021 đến 31/12/2023.
 - Cho thuê nhà (196m²) tại 120 Nguyễn Khuyến từ 04/05/2020 đến 03/05/2022.
 - Cho thuê 43m² (tầng 1) tòa nhà 4 tầng khu nhà xưởng sản xuất (4.255m²) từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 tại Ngô Tất Tố.
 - Cho thuê 254 m² (tầng 3) tòa nhà 4 tầng khu nhà xưởng sản xuất (4.255m²) từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 tại Ngô Tất Tố.

9.2. Nguồn cung ứng nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính của Công ty là giấy in, mực in, bản in có xuất xứ chủ yếu từ Trung Quốc, Singapore, Đài Loan, Hàn Quốc, Indonesia ... và được Công ty thực hiện mua bán trực tiếp với các nhà cung cấp, giúp tiết kiệm chi phí đầu vào. Tuy nhiên, do giá cả nguyên vật liệu

đầu vào thường xuyên biến động đặc biệt thời điểm hiện tại do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh và lợi nhuận của Công ty.

9.3. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Việc kiểm tra chất lượng các sản phẩm in của Công ty được thực hiện nghiêm ngặt ngay từ khi xuất xưởng và luôn theo tiêu chí chất lượng sản phẩm lên hàng đầu.

Đối với công tác liên kết sản xuất các thiết bị với các đối tác thì việc kiểm tra chất lượng quy cách, mẫu mã được thực hiện ngay khi sản phẩm xuất xưởng.

9.4. Trình độ công nghệ và máy móc thiết bị

Công ty hiện đang sử dụng công nghệ in offset, một số máy in chính của Công ty như sau:

TT	Tên máy móc thiết bị	Xuất xứ	Số lượng
1	Máy in Lithrone 4 màu	Nhật Bản	01
2	Máy in Komory Sprint 2 màu	Nhật Bản	01
3	Máy in Lithrone 1/1 màu	Nhật Bản	01

Máy móc thiết bị thuê sử dụng trong hoạt động:

TT	Tên máy móc thiết bị	Xuất xứ	Số lượng
1	Máy in 4 màu offset Misubishi	Nhật Bản	01
2	Máy in offset tờ rời 4 màu in 4/4 (in 2 mặt: 4 màu mặt trên và 4 màu mặt dưới) nhãn hiệu Akiyama, Model: Jprint 40, năm sản xuất 2007, seri A07133)	Nhật Bản	01
3	Máy ghi bản CTP nhiệt	Mỹ	01
4	Máy vào bìa keo nhiệt nhãn hiệu TSK, model: TMA-18. Số kẹp: 18 kẹp. Sản xuất năm 2010. Trang bị 16 trạm bắt tay sách.	Nhật bản	01
5	Máy bắt tay sách 16 trạm nhãn hiệu TSK, model: TT-16, sản xuất năm 2010, seri: 5241 khố sách: A6-B4	Nhật bản	01
6	Máy cắt 3 mặt nhãn hiệu Wohlenberg, Model: Trim-Tec 45i, sản xuất năm 2010, seri: 3998-001 khố sách A6-B4	Đức	01
7	Máy dán hộp hai mặt 880-FT Häng Hoson	TQ	01
8	Máy cán màng nhiệt tự động YFMB 920 L Häng Hongbo	TQ	01
9	Máy cắt, bế giấy, kí hiệu ML-930 mới 100%, TQ	TQ	01
10	Máy cắt, bế kiêm ép nhũ trên giấy kí hiệu TYMB-930 mới 100%, TQ	TQ	01

Ngoài ra còn một số máy móc thiết bị trong dây truyền sản xuất trước và sau in.

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

9.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Không có

9.6. Cơ cấu doanh thu và thu nhập khác

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu và thu nhập khác giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.170	98,27%	57.648	99,27%	63.515	99,96%
Doanh thu hoạt động tài chính	2	0,01%	2	0,01%	2	0,01%
Thu nhập khác	300	1,72%	418	0,72%	24	0,03%
Tổng cộng	17.472	100,00%	58.068	100,00%	63.541	100,00%

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

9.7. Chi phí hoạt động kinh doanh

Bảng 5: Cơ cấu chi phí hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %	Giá trị	Tỷ trọng %
Giá vốn hàng bán	12.073	74,66%	53.751	92,76%	58.497	92,50%
Chi phí bán hàng	469	2,90%	428	0,74%	537	0,85%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.405	21,06%	3.177	5,48%	3.105	4,91%
Chi phí tài chính	87	0,54%	466	0,80%	1.048	1,66%
Chi phí khác	137	0,84%	123	0,21%	50	0,08%
Tổng chi phí	16.171	100,00%	57.945	100,00%	63.237	100,00%

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

9.8. Các hợp đồng lớn đang thực hiện

Bảng 6: Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện tính đến 31/12/2021

STT	Đối tác	Nội dung hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Giá trị (đồng)
1	Công ty CP đầu tư phát triển giáo dục 123	In vở ô li có mẫu chữ	Kí ngày 13/12/21 và hoàn thành sau khi giao hàng.	36.290.200
2	Công ty TNHH Sản xuất Công nghiệp P.P	Bán giấy	Kí ngày 25/12/2021 và giao hàng trong tháng 1/2022	4.781.150.550
3	Công ty TNHH Thương mại và quảng cáo in Phú Sỹ	Gia công Bloc lịch cực đại 2022	Kí ngày 18/11/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng.	44.275.000
4	Công ty TNHH Sản xuất Công nghiệp P.P	Bán giấy	Kí ngày 28/12/2021 và giao hàng trong tháng 1/2022.	5.045.062.000
5	Nhà xuất bản giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 26/12/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	52.436.800
6	Nhà xuất bản giáo dục tại Hà Nội Nam	In Sách	Kí ngày 26/12/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	152.861.500
7	Nhà xuất bản giáo dục tại Hà Nội Nam	In Sách	Kí ngày 01/12/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	110.774.520
8	Nhà xuất bản giáo dục tại Hà Nội Nam	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	101.892.741
9	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	217.968.240
10	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	1.046.569.789
11	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	23.751.490
12	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	25.147.010
13	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	688.618.710
14	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	72.479.142
15	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	47.243.580

Bản Công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật

STT	Đối tác	Nội dung hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Giá trị (đồng)
16	NXB giáo dục tại Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/12/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	41.178.350
17	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 10/10/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	79.055.400
18	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 03/11/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	59.752.200
19	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 03/11/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	34.959.000
20	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 12/11/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	31.433.380
21	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 22/11/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	42.863.700
22	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 28/10/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	462.097.400
23	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 12/10/2021 hoàn thành sau khi giao hàng	80.126.000
24	Công ty CP in sách giáo khoa tại TP Hà Nội	In Sách	Kí ngày 1/12/2021 và hoàn thành sau khi giao hàng	81.711.600

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

9.9. Hoạt động Marketing

Không có

10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2019-2021

10.1. Một số chỉ tiêu chính

Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng tài sản	19.288.036.161	45.925.494.131	22.007.569.203
Vốn chủ sở hữu	16.779.955.305	16.668.755.965	16.813.794.051
Doanh thu thuần	17.170.384.043	57.648.273.837	63.514.914.998

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.097.567.502	3.897.475.559	5.018.104.006
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.138.432.464	(171.870.184)	330.184.881
Lợi nhuận khác	163.269.970	294.318.855	(26.232.815)
Lợi nhuận trước thuế	1.301.702.434	122.448.671	303.952.066
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.033.795.768	99.508.930	233.121.186
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	10.681	10.610	10.703
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	53,19%	Công ty chưa có quyết định chi trả cổ tức 2020 và 2021	

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

Trong năm 2020, do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19, ngành kinh doanh chính của công ty là in gia công sụt giảm mạnh. Để đảm bảo tình hình kinh doanh trong năm, Công ty đã mở rộng quy mô kinh doanh sang kinh doanh vật tư ngành in cụ thể: kinh doanh giấy A4. Vì đây là lĩnh vực mới nên hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả, công ty tận dụng việc bán số lượng lớn để lấy được giá ưu đãi. Do đó tuy doanh thu năm 2020 tăng mạnh so với năm 2019 nhưng lợi nhuận gộp vẫn giảm so với cùng kỳ. Đồng thời, để có nguồn tài chính cho hoạt động kinh doanh nói trên, công ty thực hiện vay ngắn hạn trong năm. Các chỉ tiêu phải thu khách hàng, phải trả người bán và vay đều tăng mạnh so với thời điểm đầu năm là do ảnh hưởng của hoạt động kinh doanh này.

Trong năm 2021, dưới tác động của đại dịch Covid-19 lan rộng tại Việt Nam, Công ty đã nỗ lực duy trì doanh thu tăng trưởng so với cùng kỳ 2020, tuy nhiên hiệu quả kinh doanh vẫn hạn chế với biên lợi nhuận gộp ở mức thấp. Kết quả năm 2021 lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 233,1 triệu đồng.

10.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- **Thuận lợi**
 - Sự tăng trưởng về kinh tế của đất nước trong những năm qua đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sản xuất kinh doanh, trong đó có Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật. Công ty luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ HĐQT, SCIC.
 - Công ty luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của toàn thể cán bộ công nhân viên, cổ đông Công ty. Tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Công ty đều nhất trí đồng lòng quyết tâm phát triển Công ty ngày một lớn mạnh. Đời sống CBCNV ổn định và dần được nâng cao, thông qua đó CBCNV đoàn kết phấn khởi hăng say sản xuất.
 - Công ty có bộ máy nhân sự quản lý khá đầy đủ, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm theo ngành nghề.

▪ **Khó khăn :**

- Đầu tư cho phát triển ngành in hiện nay gặp nhiều áp lực cạnh tranh không đủ minh bạch từ phía các công ty tư nhân.
- Các ngành công nghiệp phụ trợ tại Việt Nam chưa phát triển đa dạng, nguồn cung vật tư phụ thuộc vào nước ngoài nên không chủ động về tiến độ cũng như giá cả.
- Tài sản thiết bị máy móc của công ty đã cũ và lạc hậu so với các doanh nghiệp cùng ngành.
- Bên cạnh đó, sản phẩm của công ty còn đơn điệu, ngành nghề chưa đa dạng.
- Vốn của Công ty còn nhỏ nên các hoạt động đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh của công ty còn hạn chế.

11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

11.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Từ khi thành lập đến nay, Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật đã và đang nỗ lực phát triển, phấn đấu trở thành một trong những nhà cung ứng các sản phẩm in ấn chính và uy tín trong địa bàn thành phố Hà Nội cũng như các tỉnh thành phố khác.

Hiện nay tất cả 64 tỉnh, thành phố trong cả nước đều có công ty in ấn phục vụ riêng, do vậy sự cạnh tranh và mở rộng thị trường sang các tỉnh, thành phố khác là khá khó khăn. Tuy nhiên Công ty vẫn đang từng bước nỗ lực phát triển sản xuất và mở rộng thị phần, đa dạng hóa sản phẩm.

11.2. Triển vọng phát triển của ngành

Khi nền kinh tế càng phát triển, các nhu cầu vật chất đã được thỏa mãn, con người sẽ phát sinh các nhu cầu khác, đặc biệt nhu cầu nhận thức và phát triển trí tuệ (trong đó có nhu cầu về sách, báo, tạp chí...). Mặc dù có ý kiến cho rằng tin học và các phương tiện nghe nhìn phát triển thì nhu cầu đọc sách, báo, tạp chí... in ấn giảm đi, nhưng thực tế sách, báo, tạp chí điện tử - đối thủ hùng mạnh nhất của sách, báo, tạp chí in ấn cũng không phải không có nhược điểm. Sách, báo, tạp chí điện tử trên internet thông tin nhanh, kèm theo hình ảnh sinh động nhưng truyền cảm ít; đọc trên máy dễ mệt mỏi, ức chế hoạt động tư duy. Trong khi đó, các sản phẩm sách, báo, tạp chí in ấn có thể đem lại tính hệ thống, tính chuyên sâu, sự yên tĩnh suy tư sáng tạo. Chính vì vậy, các loại hình đã không hoàn toàn loại bỏ nhau, mà trong nhiều trường hợp còn đồng thời tồn tại bổ sung cho nhau. Đặc biệt, khi xã hội càng phát triển thì hoạt động in ấn, xuất bản sách và các loại ấn phẩm khác lại càng được quan tâm phát triển về cả hình thức và chất lượng.

Bên cạnh đó, trong một số lĩnh vực vẫn luôn đòi hỏi phải có các dịch vụ in ấn với số lượng lớn, thường xuyên và liên tục như in chứng từ, in vé thu phí, lệ phí, in tài liệu với số lượng lớn, đặc biệt triển vọng ngày càng phát triển của ngành sản xuất tem nhãn, bao bì nói chung và bao bì giấy nói riêng.

11.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Là đơn vị chuyên hoạt động trong lĩnh vực in ấn, xuất bản, nhận thức sâu sắc về vai trò và trách nhiệm của mình, Công ty luôn nỗ lực để có thể tổ chức tốt việc sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm dịch vụ, quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm in ấn, xuất bản, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu của các khách hàng. Định hướng phát triển của Công ty sẽ mở rộng sản xuất sang mảng bao bì cũng là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

12. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật, ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Theo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 được ĐHĐCĐ 2019 thông qua, lợi nhuận sau thuế 2018 để bù đắp hai khoản lỗ lũy kế liên quan đến tiền thuê đất từ năm 2010 đến năm 2012 và tiền lãi chậm nộp tiền thuê đất từ năm 2015 đến năm 2017 theo ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán nêu tại BCTC năm 2018 của công ty.

Do Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và 2022 nên Công ty chưa có kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 và 2021 tương ứng.

Tỷ lệ trả cổ tức qua các năm cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Tỷ lệ trả cổ tức	4,5%	0%	3,5%

(Nguồn: ĐHĐCĐ thường niên các năm của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

13. Tình hình tài chính

13.1. Tình hình tài sản cố định

❖ Tình hình tài sản cố định

Bảng 8: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2021

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	22.134.572.023	11.657.472.521	53%
Nhà cửa, vật kiến trúc	10.308.732.479	6.863.437.413	67%

Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	GTCL/NG
Máy móc, thiết bị	9.203.766.065	2.932.100.467	32%
Phương tiện vận tải	1.159.698.177	497.361.646	43%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.462.375.302	1.364.572.995	93%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng	22.134.572.023	11.657.472.521	53%

- Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 0 đồng;
 - Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 3.689.786.242 đồng.
- (Nguồn: BCTC năm 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

❖ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Bảng 9: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Chi phí XD cơ bản dở dang	-	50.000.000	82.450.000

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

❖ Bất động sản đầu tư

Bảng 10: Bất động sản đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Nguyên giá BDS đầu tư	5.482.089.930	5.482.089.930	5.482.089.930
Hao mòn lũy kế	(2.126.944.878)	(2.236.586.682)	(2.346.228.486)
Giá trị còn lại	3.355.145.052	3.245.503.248	3.135.861.444

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

13.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn quan tâm đến việc thanh toán các khoản nợ theo đúng các hợp đồng đã ký kết. Đến thời điểm hiện tại, Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

13.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Bảng 11: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Các khoản phải nộp Nhà nước	97.228.867	79.837.687	122.167.032
Thuế thu nhập doanh nghiệp	35.293.520	15.254.122	45.145.261
Thuế thu nhập cá nhân	2.136.600	-	-
Thuế GTGT đầu ra	59.798.747	64.583.565	11.597.938
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	-
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	65.423.833
Các khoản phải thu Nhà nước	-	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

13.4. Trích lập các quỹ

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Bảng 12: Số dư các quỹ giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
Quỹ khen thưởng phúc lợi	28.543.915	7.044.238	7.044.238
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	309.397.035	309.397.035	309.397.035

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

13.5. Tình hình công nợ

❖ Các khoản phải thu

Bảng 13: Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2019 – 2021

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
I	Phải thu ngắn hạn	1.708.218.400	28.570.624.900	2.511.791.747
1	Phải thu khách hàng	1.582.566.799	28.626.527.973	1.772.404.755

Bản Công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
2	Trả trước người bán	102.750.000	-	761.510.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	147.901.601	69.096.927	102.876.992
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(125.000.000)	(125.000.000)	(125.000.000)
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng		1.708.218.400	28.570.624.900	2.511.791.747

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

❖ *Các khoản phải trả*

Bảng 14: Nợ phải trả giai đoạn 2019 –2021

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2021
I	Nợ ngắn hạn	2.374.892.856	29.256.738.166	5.193.775.152
1	Phải trả người bán	1.159.627.818	7.554.914.906	3.051.515.975
2	Người mua trả tiền trước	-	-	-
3	Thuê và các khoản phải nộp Nhà nước	97.228.867	79.837.687	122.167.032
4	Phải trả người lao động	494.142.127	672.039.133	821.797.301
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	37.424.242	88.699.411	48.610.242
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	29.620.606	434.790.158	309.665.472
7	Phải trả ngắn hạn khác	396.305.281	464.395.823	532.974.892
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	132.000.000	19.955.016.810	300.000.000
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	28.543.915	7.044.238	7.044.238
II	Nợ dài hạn	133.188.000	-	-
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	133.188.000	-	-
Tổng cộng		2.508.080.856	29.256.738.166	5.193.775.152

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

Ghi chú:

- Nợ SCIC: đến thời điểm CBTT, nợ SCIC là 0 đồng.
- Nợ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp:

Theo Thư xác nhận phần vốn sở hữu và công nợ phải trả SCIC đến ngày 15/10/2021 Công ty phải trả Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp tổng số tiền lãi chậm trả tạm tính là 1.567.372.466 đồng.

Khoản nợ này chưa được phản ánh trên Báo cáo tài chính của Công ty. Công ty có trách nhiệm trả khoản nợ này theo số liệu được cấp có thẩm quyền xác định về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10/05/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp, Thông tư số 184/2012/TT-BTC ngày 25/10/2012 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10/05/2012 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn tại công văn số 11603/BTC-TCDN ngày 30/8/2013, 15575/BTC-TCDN ngày 28/10/2014 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

Liên quan đến khoản nợ này, doanh nghiệp đã có công văn số 11/CV-IKH ngày 11/01/2019 gửi Cục Tài chính doanh nghiệp – Bộ Tài chính báo cáo về khoản lãi chậm nộp này. Ngày 01/3/2021, Công ty đã nhận được công văn số 1686/BTC-TCDN ngày 22/02/2021 có phụ lục đính kèm thể hiện giữ nguyên số lãi chậm trả của công ty không thay đổi. Do ảnh hưởng của Đại dịch covid-19, hoạt động kinh doanh chính của Công ty là in ấn gấp rất nhiều khó khăn. Máy móc thiết bị dây chuyền công nghệ lạc hậu, đang trong lộ trình thoái vốn của SCIC nên hầu như không có chủ trương đầu tư thêm máy móc thiết bị. Đơn giá công in rất thấp do cạnh tranh, trong khi giá vật tư và chi phí đầu vào tăng cao, áp lực trả cố tức, tăng thu nhập cho người lao động và đặc biệt là thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Công ty đã báo cáo Cục Tài chính doanh nghiệp - Bộ Tài chính xem xét miễn phần tính lãi chậm nộp cho Công ty.

Cỗ đồng có trách nhiệm tương ứng với phần vốn sở hữu tại Công ty liên quan đến nghĩa vụ trả nợ Quỹ HTSX&PTDN của Công ty

14. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020 –2021

CHỈ TIÊU	Đơn vị	2020	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,08	1,27

CHỈ TIÊU	Đơn vị	2020	2021
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,99	0,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,64	0,24
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,76	0,31
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	lần	21,42	20,34
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	1,77	1,87
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	0,17	0,37
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	%	-0,30	0,52
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH bình quân	%	0,59	1,39
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS BQ	%	0,31	0,69
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	0,63	1,48
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	- (*)	- (*)

(*) Năm 2021 và 2022, công ty chưa tổ chức ĐHĐCD thường niên nên chưa quyết định mức cổ tức năm 2020 và 2021 tương ứng

(Nguồn: Tính toán theo BCTC năm 2020, 2021 đã kiểm toán của CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

15. Tình hình quản lý, sử dụng đất đai, nhà xưởng

Bảng 16: Tình hình đất đai, nhà xưởng đến 10/3/2022

STT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hình thức	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng
1	101A Nguyễn Khuyển, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	2.547,5 (2.524,5 m ² là nằm ngoài chi giới đường đê; 23 m ² nằm trong chi giới đường đê, phải bàn giao lại khi Nhà nước thu hồi)	Đất thuê trả tiền hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thu tiền thuê đất, thuê đất của chi cục thuế quận Đống Đa các năm. - Quyết định số 5678/QĐ-UBND ngày 6/12/2011 của UBND Tp Hà Nội v/v cho Công ty thuê 2.547,5 m² đất để tiếp tục sử dụng . - Thông báo số 20283/TB-CT-QLĐ ngày 14/4/2016 của Cục thuế Tp Hà Nội về đơn giá thuê 	Sản xuất kinh doanh, cho thuê văn phòng

STT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hình thức	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng
				<p>đất ổn định từ 06/12/2016 đến 05/12/2021.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng thuê đất số 399/HĐTĐ-STNMT-CCQLĐĐ ký ngày 20/9/2019. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 888886 kí ngày 05/12/2019. - Thông báo số 7195/TB-CTHN-QLĐ ngày 10/3/2021 của Cục Thuế Hà Nội về đơn giá thuê đất ổn định từ ngày 6/12/2021 đến hết ngày 14/10/2023. - Thông báo số 2587/TB-CTHN-QLĐ ngày 21/01/2022 về việc định chính thông báo số 7195/TB-CTHN-QLĐ ngày 10/3/2021 của Cục thuế Hà Nội về đơn giá thuê đất thuê mặt nước. 	
2	120 Nguyễn Khuyên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội	58,5	Đất thuê trả tiền hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Không có quyết định cho thuê đất, hợp đồng thuê đất - Thông báo thu tiền thuê đất, thuê đất của chi cục thuế quận Đống Đa các năm. 	Bộ phận kinh doanh và cho thuê cửa hàng

(Nguồn: Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật và SCIC)

Thông tin về tình hình quản lý, sử dụng đất đai, nhà xưởng tại 101A Nguyễn Khuyên, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội:

❖ Mảnh đất tại địa chỉ 101A Nguyễn Khuyên đã có từ thời Pháp, trước đây là nhà in Minh Sang. Đến năm 1959 thì chuyển giao cho Nhà nước, hiện tại mảnh đất này đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ 05/12/2019, thời hạn thuê đất: 30 năm kể từ ngày 15/10/1993. Hàng năm Công ty vẫn nộp đủ tiền thuê đất theo thông báo thu tiền thuê đất của Chi cục thuế Quận Đống Đa- TP Hà Nội. Đơn giá thuê được tính theo Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đơn giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, Thông báo số 20283/TB-CT-QLĐ ngày 14/4/2016 của Cục thuế Tp Hà Nội về đơn giá thuê đất ổn định từ 06/12/2016 đến 05/12/2021; Thông báo số 7195/TB-CTHN-QLĐ ngày 10/3/2021 của Cục Thuế Hà nội về đơn giá thuê đất ổn định từ ngày 6/12/2021 đến hết ngày 14/10/2023; Thông

báo số 2587/TB-CTHN-QLĐ ngày 21/01/2022 về việc đính chính thông báo số 7195/TB-CTHN-QLĐ ngày 10/3/2021 của Cục thuế Hà Nội về đơn giá thuê đất thuê mặt nước.

❖ Trong quá trình hoạt động, Công ty không sử dụng hết phần diện tích đất được sử dụng nên đã ký hợp đồng cho thuê mặt bằng tại số 101A Nguyễn Khuyển . Cụ thể như sau:

- Diện tích 754 m² Tầng 1 + tầng 2 và diện tích 123 m² tầng 5 thuộc khu nhà 8 tầng tòa nhà 101A Nguyễn Khuyển; Diện tích 39,5m² tầng 2 khu nhà 3 tầng; giáp tòa nhà sản xuất 4 tầng của Công ty) cho Công ty CP sản xuất và Thương Mại PP thuê. Thời hạn cho thuê là 01 năm (từ 01/01/2022 đến 31/12/2022). Giá thuê được thanh toán bằng đồng Việt Nam, tương đương với: 163.596.000 đồng/tháng.

- Diện tích 407m² tại tầng 3 tòa nhà 8 tầng, 39,5 m² khu nhà 3 tầng cho Trường PTTH Dân lập Văn Hiến thuê làm lớp học. Thời hạn cho thuê là 02 năm từ 01/09/2021 đến 31/8/2023. Giá thuê là 85.181.818 đồng/tháng.

- Diện tích 119,5m² tại tầng 5 thuộc tòa nhà 8 tầng cho Văn phòng đại diện của tổ chức VNAH thuê làm văn phòng. Thời hạn cho thuê là 2 năm từ 10/11/2020 đến 09/11/2022. Giá thuê là 1.350,35 USD/tháng.

- Diện tích 90m² tại tầng 6 thuộc tòa nhà 8 Tầng cho Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và đầu tư Tiên phong thuê làm văn phòng thời hạn là 02 năm từ 01/3/2021 đến 28/2/2023. Giá thuê là 16.363.636 đồng/tháng.

- Diện tích 160m² tại tầng 6 thuộc tòa nhà 8 Tầng cho Công ty TNHH thương mại An Sinh thuê làm văn phòng thời hạn là 02 năm từ 01/11/2021 đến 31/10/2023. Giá thuê là 960 USD/tháng.

- Diện tích 160m² tại tầng 7 thuộc tòa nhà 8 Tầng cho Công ty CP Tập đoàn Bất động sản A Star land thuê làm văn phòng thời hạn là 02 năm từ 01/11/2021 đến 31/10/2023. Giá thuê là 16.000.000 đồng/tháng

- Diện tích 250m² tại tầng 8 thuộc tòa nhà 8 Tầng cho Công ty TNHH Thương mại và Đào tạo Nhật Linh thuê làm Văn phòng giao dịch và Trung tâm đào tạo. Thời hạn cho thuê là 01 năm từ 01/01/2022 đến 31/12/2022. Giá Thuê là: 2375 USD/tháng.

❖ Tại Tòa nhà 4 tầng khu nhà xưởng sản xuất phía công Ngõ Tất Tố Công ty đang cho thuê 2 diện tích:

- Diện tích 43m2 (tầng 1) và 254m2 (tầng 3) cho Công ty CP Sản xuất và Thương mại PP làm kho chứa hàng thời hạn thuê là từ 01/01/2022 đến 31/12/2022. Giá thuê là: 21.482.000 đồng/tháng.

Thông tin về tình hình quản lý, sử dụng đất đai, nhà xưởng tại 120 Nguyễn Khuyển, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội

❖ Mảnh đất tại địa chỉ 120 Nguyễn Khuyển trước đây là đất bỏ hoang, Công ty xin phờng xây dựng nhà sử dụng. Tuy nhiên sau một thời gian sử dụng, do có nhà dân đòi lại đất nên phát sinh tranh chấp. Sau 3 lần xử tại tòa, Công ty vẫn được quyền sử dụng mảnh đất này theo phán quyết của Tòa án. Hiện tại Công ty vẫn chưa có hợp đồng thuê đất, tuy nhiên hàng năm Công ty vẫn thực hiện nộp tiền thuê đất cho mảnh đất này. Công ty đã ký hợp đồng cho thuê một phần diện tích nhà tại số 120 Phố Nguyễn Khuyển, phờng Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội với bà Phạm Thị Hậu dùng cho mục đích làm cửa hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống. Hợp đồng thuê nhà

số 04.5/HĐTN, thời hạn thuê là 02 năm, bắt đầu từ 04/5/2020, giá thuê nhà là 109.090.909 đồng/năm.

(Nguồn: CTCP In Khoa học kỹ thuật cung cấp)

16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo của công ty

Do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Công ty chưa tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và 2022 nên chưa có kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2021 và 2022 được cấp có thẩm quyền thông qua. Dự kiến, Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty được tổ chức trong quý II năm 2022.

17. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

17.1. Hội đồng quản trị

Bảng 17: Danh sách thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Phan Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	Được bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch HĐQT từ ngày 07/2/2020
2	Ông Chu Thê Hoàng	Thành viên HĐQT	Đại diện vốn SCIC (thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT từ 07/2/2020)
3	Ông Nguyễn Thành Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm GĐ	TV. HĐQT tham gia điều hành
4	Bà Nguyễn Lê Trà My	Thành viên HĐQT	Đại diện vốn SCIC
5	Ông Nguyễn Tiến Cường	Thành viên HĐQT	

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật

17.2. Ban Kiểm soát

Bảng 18: Danh sách thành viên BKS

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Đỗ Thị Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Bà Đào Hương Lan	Thành viên Ban kiểm soát	
3	Ông Đỗ Xuân Phúc	Thành viên Ban kiểm soát	

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật

17.3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Bảng 19: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thành Sơn	Giám đốc	
2	Ông Vũ Quốc Toàn	Phó Giám đốc	
3	Bà Vũ Thị Hưng	Kế toán trưởng	

(Nguồn: CTCP In Khoa học Kỹ thuật)

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty
Không có
19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán
Không có

VIII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được chào bán cạnh tranh

- Tổ chức bán cổ phần : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- Tên tổ chức có cổ phần : Công ty Cổ phần In Khoa học kỹ thuật được chào bán
- Cổ phần chuyển nhượng : Cổ phần Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật
- Giấy chứng nhận ĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần lần đầu số 0103013792 ngày 14/09/2006, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111754 thay đổi lần thứ 7 ngày 23/6/2021 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp
- Trụ sở chính : 101A Nguyễn Khuyên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (84-24) 3823 7504/05
- Fax : (84-24) 3747 4713
- Vốn điều lệ : 15.710.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 1.571.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Số cổ phần chuyển nhượng : 251.666 cổ phần (tương đương 16,02% vốn điều lệ)
- Phương thức chuyển : Chào bán cạnh tranh cả lô, trong đó số lô là 01 lô cổ phần nhượng vốn
- Giá khởi điểm chào bán : 7.978.000.000 đồng/lô cổ phần. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh được phê duyệt theo quyết định số 59/QĐ-ĐTKDV ngày 04/03/2022 của SCIC
- Bước giá : 1.000.000 đồng/lô cổ phần
- Tiền đặt cọc : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Số mức giá đặt mua : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Tổ chức chào bán cạnh tranh : Công ty cổ phần Chứng khoán Asean
Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Thời gian tổ chức chào bán : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Tổ chức chào bán cạnh tranh : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Nộp tiền mua cổ phần : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật
- Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc : Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học Kỹ thuật

2. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 40.1/2021/VACO-CTTĐG/GTDN ngày 13/12/2021 của Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật (thời điểm thẩm định giá: 30/06/2021), do Công ty TNHH Kiểm toán Vaco thực hiện và Quyết định số 59/QĐ-ĐTKDV ngày 04/03/2022 của SCIC về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần In Khoa học kỹ thuật, giá khởi điểm được xác định là 7.978.000.000 đồng/lô cổ phần.
- Căn cứ điểm d Khoản 15 Điều 2 nghị định 140/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tiết c điểm 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP: “Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá.

Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

Trường hợp chuyển nhượng vốn tại các doanh nghiệp chưa niêm yết hoặc đăng ký giao

dịch trên Sở giao dịch chứng khoán mà tỷ lệ vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang nắm giữ dưới 36% vốn điều lệ và giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải chuyển nhượng dưới 10 tỷ đồng thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ xem xét, quyết định việc thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá hoặc tự quyết định mức giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đảm bảo giá trị chuyển nhượng không thấp hơn giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng trên báo cáo tài chính gần nhất với thời điểm chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhận vốn góp hoặc không thấp hơn giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi trừ khoản dự phòng tổn thất vốn đầu tư đã trích lập (nếu có). Giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng được xác định theo giá trị vốn chủ sở hữu ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp nhận vốn góp và tỷ lệ góp vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.”

3. Phương thức chuyển nhượng vốn

- Phương thức chuyển nhượng vốn: Chào bán cạnh tranh cả lô, trong đó số lô là 01 lô cổ phần.
- Phương thức thoái vốn được thực hiện theo Quy chế chào bán cạnh tranh do tổ chức thực hiện chào bán ban hành.

4. Địa điểm công bố thông tin

- **Tổ chức bán cổ phần: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước**
Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136
Website: www.scic.vn
- **Tổ chức có cổ phần được chào bán: Công ty cổ phần In Khoa học kỹ thuật**
Địa chỉ: 101A Nguyễn Khuyến, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3823 7504/05 Fax: (84-24) 3747 4713
Website: www.inkhkt.vn
- **Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn và thực hiện chào bán cạnh tranh: Công ty cổ phần Chứng khoán ASEAN**
Địa chỉ : Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : (84 - 24) 6275 3844 Fax: (84 - 24) 6275 3816
Website: www.aseansc.com.vn

5. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học kỹ thuật.

6. Lập và nộp hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần

Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học kỹ thuật.

7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

Công ty cổ phần Chứng khoán Asean

Địa chỉ : Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (84 - 24) 6275 3844 Fax: (84 - 24) 6275 3816

Website: www.aseansc.com.vn

8. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP In Khoa học kỹ thuật.

9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Hiện nay Điều lệ Công ty không có quy định về việc giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế. Tại thời điểm 31/12/2021, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%.

SCIC khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ quy định pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có.

11. Các loại thuế có liên quan

CTCP In Khoa học kỹ thuật có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác.

12. Công bố thông tin

Thực hiện theo quy định của pháp luật.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Tất cả cổ phiếu chào bán trong đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

14. Thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả chào bán cạnh tranh, kết quả chào bán cạnh tranh sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử: www.scic.vn; www.aseansc.com.vn để các nhà đầu tư được biết và làm cơ sở để thực hiện các thủ tục chuyển nhượng liên quan đến Tổ chức chào bán cổ phần, Tổ chức phát hành. Việc chuyển nhượng được thực hiện tại tổ chức phát hành phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ công ty và Quy chế chào bán cạnh tranh.

15. Cam kết của SCIC

SCIC cam kết hỗ trợ tối đa nhà đầu tư trúng giá chào bán cạnh tranh sớm tham gia quản trị doanh nghiệp.

IX. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần In Khoa học Kỹ thuật chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

X. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn và thực hiện chào bán cạnh tranh:

Công ty cổ phần Chứng khoán Asean

Địa chỉ : Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (84 - 24) 6275 3844 Fax: (84 - 24) 6275 3816

Website: www.aseansc.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3824 1990 Fax: 024 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn

3. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán VNASC

Địa chỉ: Số 33/87 đường Tam Trinh Mai Động , Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: (024) 6686 3979 Fax: (024) 3632 0647

Website: <http://vnasc.vn>

4. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Địa chỉ: Tầng 12A, tòa nhà Tổng Công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3577 0781 Fax: (024) 3577 0787

Website: <http://www.vaco.com.vn>

5. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

Website: www.scic.vn

6. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng

Công ty cổ phần In Khoa học kỹ thuật

Địa chỉ: 101A Nguyễn Khuyến, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3823 7504/05

Fax: (84-24) 3747 4713

Website: www.inkhkt.vn

XI. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Các thông tin liên quan đến CTCP In Khoa học Kỹ thuật được lấy từ Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2019, 2020, 2021 đã kiểm toán và các thông tin khác có liên quan do CTCP In Khoa học Kỹ thuật cung cấp cho Đơn vị tư vấn.

XII. THAY LỜI KÉT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt chào bán để huy động vốn trên thị trường sơ cấp vì vậy Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này được lập trên cơ sở các thông tin, số liệu do CTCP In Khoa học kỹ thuật cung cấp, việc đánh giá, lựa chọn thông tin và ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm trong trường hợp CTCP In Khoa học kỹ thuật cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia chào bán cạnh tranh cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên ... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty CP Chứng khoán Asean và nhân viên của CTCP Chứng khoán Asean (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP In Khoa học kỹ thuật cho SCIC, chính CTCP In Khoa học kỹ thuật và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán Asean và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyền nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn.

XIII. PHỤ LỤC

1. Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp của SCIC đến năm 2020; công văn số 3807/VPCP-ĐMDN ngày 08/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện bán vốn nhà nước theo Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017;
2. Quyết định bán phần vốn SCIC tại CTCP In Khoa học kỹ thuật;
3. Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
4. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
5. Báo cáo tài chính năm 2020, 2021 đã kiểm toán;
6. Điều lệ CTCP In Khoa học kỹ thuật;
7. Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCD CTCP In Khoa học kỹ thuật 2 năm gần nhất (năm 2019, 2020).

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHUYỂN NHƯƠNG CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *pz*



Lê Song Lai

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯƠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT



Nguyễn Thành Sơn

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN



Lê Thị Thanh Bình

